Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

Ngày thứ hai 8 Janvier 1934

Ngày 23 tháng 11 (thiếu) năm Quí-Dậu

Lục tỉnh tân văn

Năm thứ 27 — Số 4577

CHỦ-NHƠN: NGUYỄN-VĂN-CỦA ✱

Mua báo xin trả tiền trước cho ông Nguyễn-văn-Của.
Gởi bài vở cho ông Lâm-văn-Ngọ.

XUẤT BẢN HẰNG NGÀY

BÁO-QUÁN: 57, Rue Lucien Mossard — SAIGON

Dây thép tắt: LUCTINH — Dây thép nói: 203

CHỦ-NHIỆM: LÂM-VĂN-NGỌ

Thay mặt cho tòa báo bên Pháp-Quốc
COMPTOIR INTERNATIONAL DE PUBLICITÉ
9, Rue Tronchet — PARIS (VIII°)

GIÁ BÁO

Một năm.....	12$00
Sáu tháng....	6.50
Ba tháng....	3.50
Mỗi số......	0.06

Một môn thể-thao hoàn toàn đang bành trướng ở xứ nầy

Trên mặt báo nầy, chúng tôi đã có một hai lần bàn luận đến môn thể-thao, so lợi tính hại coi môn nào ta nên theo, môn nào ta không nên.

Hôm nay chúng tôi xin giới-thiệu cho độc-giả một môn thể-thao, tuy là xưa .... như trái đất, song mới phát-hiện ra ở xứ nầy vài năm nay trở lại, và đang bành trướng. Trong năm mươi năm nữa, có lẽ môn thể-thao ấy sẽ là môn thể-thao phổ-thông hơn hết.

Ấy là môn thể-thao lội.

Nhiều vị độc-giả sẽ nói:

« Ối! Tưởng môn gì, chớ cái thứ lội, bơi, con nít ở đồng đứa nào lại không biết, mà khéo đem ra bàn giông dài trong một hai cột báo. »

Phải, nhưng chúng tôi bàn về môn thể-thao lội đây, không phải chỉ nghĩ đến hạng thanh-niên ở đồng ở ruộng, gần sông gần rạch, có thể bơi lội chơi mà thao-luyện thân-thể; chúng tôi còn nghĩ đến hạng thanh-niên, quanh năm suốt tháng ở mãi trong một tỉnh thành náo nhiệt, xe chạy bụi bay mịt trời, có hấp-thụ được thanh-khí ở đồng ruộng chăng đi nữa, thì cũng chỉ được có ngày chúa nhựt, trong lúc thừa nhàn đi dạo ở thôn-quê vài giờ. Hạng thanh-niên sau nầy, ở mãi trong một tỉnh thành, có gần sông gần rạch thì cũng nhằm mấy con sông nước đục ngầu như bùn khuấy, rạch dơ dáy như đường mương.

Thế rồi biểu họ tập lội, một là để thao-luyện thân-thể, hai là để có thể tự cứu mạng mình trong khi nguy-cấp, như hạng thanh-niên ở đồng, thì tập sao được.

Chúng tôi không cần nói đến sự ích-lợi của môn thể-thao lội nữa; độc-giả hẳn cũng biết nó là môn thể-thao hoàn-toàn, vì nó làm cho vận-động cả tứ chi, cả mình mẩy. Nó lại có ích cho người tập nó, vì kẻ nào lội, gặp nguy-cấp ở sông, biển, còn có hy-vọng sống nhiều hơn là kẻ không biết.

Thế mà chúng tôi dám chắc, trong 100 người thanh-niên ở chợ, có ít nữa là 90 người không biết lội, bỏ xuống nước là chìm ngủm như cục đá. Trái lại, thanh-niên ở ruộng, trăm người có đến chín mươi người lội như rái.

Chính là muốn bổ-cứu sự khuyết-điểm của thanh-niên — và người lớn — ở chợ, về môn lội, nên mấy năm nay trở lại, ở Saigon có thành-lập một Hội bơi lội (Club Nautique).

Hội ấy đã tổ chức trên sông Saigon nhiều cuộc bơi ghe, và nhiều cuộc lội đua, công-chúng hoan-nghinh một cách đặc-biệt. Số hội-viên, theo lời một người trong hội nói với chúng tôi, mỗi ngày một đông thêm lên rất nhiều.

Cũng vài tháng nay trở lại, người Pháp ở đây lại làm ra được một cái hồ để lội ở giữa châu thành, chi-phí trên trăm ngàn.

Chúng ta không thể nào xuất ra được một món tiền lớn lao như thế, để lo việc thể-thao cho thanh-niên bằng môn lội. Thành-thử thanh-niên ta, muốn tập lội, không có chỗ ở Saigon, hay ở gần Saigon (các hồ lội tốt, ở Saigon và ngoài châu-thành, phần nhiều là của người Pháp cả), phải đi lên tận Thủ-đức, Xuân-trường cách châu thành mười mấy cây-số, mới có thể mướn hồ mà tắm, lội.

Chúng tôi tưởng, giữa lúc thanh-niên ta ham thể-thao, và đã có nhiều người hoan-nghinh môn thể-thao lội, thì ta nên cổ-động kêu gào các nhà có tiền của, hùn với nhau, đứng ra đảm-đương xây một cái hồ tập lội, gần Saigon; chi-phí một cái hồ thường, không quá 20.000 đồng.

Hồ cất xong, những người ra vốn có thể lấy tiền lại lần lần bằng cách cho mướn rẻ cái hồ, mỗi người lội, một giờ là một, hai, hay là ba cắc bạc.

Làm như thế, thanh-niên Saigon-Cholon, có một chỗ tập lội tốn ít tiền. Đã vậy cái hồ ấy, dầu trong dầu đục, dầu xấu hay tốt, nó cũng là « cái ao nhà »..... **L.T.S.**

Giấy ít..... ....tin nhiều

Các vị đại biểu của 10 000 người sản xuất sữa bò ở quanh vùng Chicago (Huê-kỳ) đã rải một tờ hiệu triệu rủ nhau làm reo lập tức để cho giá hàng bán ra được tăng lên.

∴

Tại thành La Havane (cù lao Cuba) về xóm người Hoa-kiều ở, có một người lính cảnh-sát mặc đồ thường, không hiểu vì lẽ gì lại bắt cong viên công-ứ Tàu là bác-sĩ Yue và đánh đập khá nặng.

∴

Ông Garat, Hạ nghị viên và thị trưởng thành Bayonne đã bị bắt. Nguyên-nhơn là vì ông có dính dấp trong vụ gian-lận tiền bạc với tên Stavinsky.

Trên trời dưới đất

Điềm lành

Ngày xưa người ta thường hay tin tưởng rằng mỗi khi lân ra đời tức là có thánh nhân ra đời. Lân ra đời là một điềm lành cho thiên hạ. Nói cho phải, người ta nói chuyện lân mà không ai biết được mặt mày con lân ra sao hết. Truyền khẩu với nhau từ xưa tới nay. Thiên Đăng tôi chắc chẳng có ai thấy được hình dạng con lân là cái quái gì cả. Có chăng chỉ thấy con lân mà người khách, người mình phất bằng giấy đem đi múa m... trong ba ngày lễ, ngày Tết thôi. ...p thứ lân giả đó là một điềm xui ...ẻo chớ không phải điềm lành đâu. Xem truyện sách cổ-kim, chưa thấy sách nào nói lân ra đời báo điềm lành cho thiện hạ. Chỉ trừ có hồi đời Khổng-tử thảo sách Xuân thu, có một lần lân ra đời là cung. Sách thì nói lân ra đời mà lân què (lân xuất nhi bạc) cho nên đức Khổng-tử ngài phải than: « Ngô đạo suy hỉ », còn sách thì nói lân ra đời, người ta không biết lại nhè giết lầm đi cho nên đức Khổng-tử ngài than như vậy rồi không dọn sách Xuân thu nữa.

Chỉ có một lần đó, mà lần đó lân ra đời, theo ý riêng của Thiên-Đăng tôi thì báo điềm dữ chớ chẳng có báo điềm lành được.

— Vậy thì lân nào lân ra đời báo điềm lành đâu? sách nào nói lân ra đời báo điềm lành??

Không có sách nào nói hết. Chuyện hồi đời xưa, thiệt Thiên-Đăng tôi mít đặt, hoặc vì Thiên Đăng tôi không đọc được đủ thứ sách nên không biết có lần nào lân ra đời nữa chăng? Chớ chuyện đời nay, Thiên Đăng tôi biết lân đã ra đời rồi ngặt vì lâu nay con nụp lén nên không ai biết hoặc người ta biết mà quên lửng chuyện lân ra đời để báo điềm lành.

— Thì nói mau đi, lân ra đời ở đâu?

— Sao nóng nghe lắm vậy, thủng thẳng đã chớ! Lân ra đời ở nước Nam mình trên mấy chục năm nay lận. Lân đi đó đi đây, Lân đã ra chào công chúng. Thiên hạ đã biết hết mặt Lân, nhưng Lân không có dịp nhảy ra để nói rằng: Tôi ra đời để báo điềm lành đây!».

— Nói cái gì mà lẩn thẩn vậy?

— Bộ cho Thiên-Đăng tôi điên sao? tại Thiên-Đăng tôi muốn nói một cách úp mở vậy mà! Thôi để nói huych tẹt cho mà nghe. Thiên-Đăng tôi nói lân đây là muốn ám-chỉ bác-sĩ Lân đó. Nước Nam ta sản xuất không biết mấy người có tên Lân, song không thấy có người nào làm gì xuất-sắc hết. Ở Nam-kỳ hiện nay có hai người tên Lân có tên tuổi là ông Phan-bá-Lân đốc-học trường Chấn-Thanh và ông bác sĩ Trần-như-Lân.

Hai ông cũng đều là người có tăm tiếng trong xã-hội nầy nhưng về phần bác-sĩ Lân coi có vẻ hoạt động hơn.

Sáng chúa nhựt hôm qua bác-sĩ Lân lại được mượn cánh phi-thoàn sang Pháp để « gỡ rối » cho xứ nầy cùng hai ông nữa như ai nấy đã biết rồi.

Chính là lúc Lân ra đời rồi đó: đương giữa lúc « khó khăn » nầy, Lân ra đời lại thêm có Rồng bay theo giúp sức. Thiên-Đăng tôi tưởng chừng như phải là một điềm lành quá!

Con rồng không phải là con thú ở dưới ao (giao long phi thị trì trung vật) Rồng ta lâu nay ở dưới ao nay được vẫy vùng trong muôn trượng, vỗ cánh đập vây thẳng sang Pháp địa cùng Lân, ai bảo không phải là một điềm lành.

....

THIÊN-ĐĂNG.

Tòa Nội-các Chautemps sẽ từ chức chăng?

Nhơn vụ gian lận rất lớn ở Bayonne, người ta e khi tòa Nội-các Chautemps sẽ bị đánh đổ.

Tin điện bữa nay cho hay rằng, hôm kia tòa Nội-các Chautemps sắp sửa đưa đơn từ chức.

Báo Le Matin đăng tin rằng thủ tướng Chautemps sau khi đàm-luận cùng quan Nội-vụ Tổng trưởng Dalimier rất lâu có buộc ông Dalimier phải đưa đơn xin từ chức, nhưng ông nầy không chịu.

Đứng trước tình thế như vậy, thủ-tướng Chautemps nhứt định đưa đơn từ chức cho quan Tổng-thống.

Người ta nói có lẽ quan Tổng-thống sẽ chấp đơn từ chức của tòa Nội-các Chautemps và mời ông Chautemps ra lập tòa Nội-các khác.

Thừa dịp nầy, thủ-tướng Chautemps chắc sẽ mời ông Herriot ra cộng-sự với mình.

Ba vị đại-biểu đã đi máy bay sang Pháp

Đúng với tin bổn-báo đã đăng, 5 giờ sáng chúa-nhựt hôm qua, ba vị đại-biểu Annam đi dự Ủy-ban tiền-tệ ở Paris là ông Nguyễn-phan-Long, Trần-như-Lân và Trần-văn-Sang đã mượn cánh máy bay sang Pháp.

Mới bốn giờ sáng mà thiên hạ đã lần lần kéo lên Tân-sơn-nhứt để đưa ba vị đại-biểu mình qua Pháp.

Người đi đưa, trên mấy trăm phần đông là những người có tên tuổi ở xứ nầy. Chúng tôi xin miễn kể tên ra đây. Các báo có phái người đi đủ mặt. Số người Pháp đi tiễn chơn ba vị đại-biểu cũng khá đông.

Trời lạnh nhưng nét mặt ai cũng có vẻ tươi cười hết. Sau những lời từ giã, những cái bắt tay nhau, đúng năm giờ, chiếc máy bay chở thơ về Pháp đã chở ba ông Long, Lân, Sang qua Thượng quốc.

Trong lúc tiễn đưa mới thấy rõ ngày nay, người Pháp và người Nam đã hiệp tác với nhau trên con đường chánh-trị ở xứ nầy, và người mình không còn bơ-thờ đối với những vấn-đề có quan-hệ đến nước nhà nữa.

Một vụ tự tử

Chiều hôm kia, ngoài Vũng tàu thiên hạ xôn-xao về việc mới xảy ra một vụ tự tử.

Một cặp trai gái thanh-niên, có lẽ thất vọng vì tình, nhảy xuống nước trầm mình tự-tử.

Cặp trai gái nầy có để lại 3 trăm đồng bạc làm tiền chôn cất và 1 bức thơ.

Người con trai chết đây là một cậu công-tử có tiếng ở miệt Hậu-giang.

ĂN CƠM MỚI NHẮC CHUYỆN CŨ

Thử tìm nguyên-nhơn cuộc đảo chánh năm 1932 ở nước Xiêm

Nguyên-nhơn cuộc đảo-chánh lần thứ hai của Xiêm, các bạn đọc chắc cũng còn nhớ. Trên mặt báo nầy, tuy chúng tôi có đăng nhiều tin điện nói về thời-cuộc Xiêm song cũng chưa đủ cho các bạn hiểu rõ sự xung-đột dữ dội xảy ra ở giữa quân bảo-hoàng và quân chánh-phủ.

Hôm nay, sau khi lục-lạo sách vở và báo chí nói về nước Xiêm chúng tôi xin nhắc lại chuyện cũ để tìm nguyên-nhơn cuộc đảo-chánh lần thứ nhứt của Xiêm.

∴

Chúng tôi có thể quyết chắc cùng các bạn đọc là tánh cách và nguyên-nhơn của 2 cuộc đảo-chánh khác hẳn nhau:

1) Cuộc thứ 1... Vì chánh-sách tiết-kiệm của vua Xiêm có nhiều phần thiệt thòi cho bọn quan lại (sụt lương, bớt người).

2) Cuộc thứ 2... vì chánh phủ mới — bọn tân nhơn-vật có tư tưởng quá khích cầm quyền muốn bỏ vua theo chế-độ dân chủ.

Bọn bảo-hoàng phần nhiều là bà con quyền thuộc với vua lo cho quyền lợi của mình, mượn danh-nghĩa nhà vua, ra mặt kịch liệt phản-kháng, nhưng vì bị quân chánh-phủ đánh tan trong một trận rất dễ dàng.

Bấy lâu các nhà chánh-trị ở Âu-Mỹ chưa xét đến tình-hình của nước Xiêm là bởi họ chưa gặp dịp. Tuy trước kia, họ không nhắc đến nước Xiêm, nhưng trong ý họ cũng đoán biết nước Xiêm là một nước có địa-vị (không luận về mặt nào) ở Á-châu... Vì hèn kém như nước ta còn biết nhìn nhận cái giá-trị cho nước Xiêm.

Chịu chung một ảnh-hưởng với nước Nhựt, nước Xiêm mở ngay một mở mang tiến-hóa, nhưng sự tiến-hóa nước Xiêm đem so với nước Nhựt còn thua xa. Đó đã là sự ta thấy rõ...

Cũng đồng-thời bắt chước văn-hóa, học-thuật Tây-phương, một anh ở phía cận đông (chỉ nước Nhựt) thì bước tới tột bực đường văn-minh, sự tiến-hóa mau lẹ vững vàng đến nỗi bọn quân-sư ở Âu-Mỹ (các nước liệt-cường) phải lo ngại, đề phòng, còn một anh ở xen vào giữa thuộc địa của hai nước Anh-Pháp, không biết tin ở sức mình nên nửa muốn canh-tân, nửa muốn thủ-cựu, vừa đi vừa rụt rè suy tính thiệt hơn..

Như vậy bảo sao mà, chẳng thua xa nước Nhựt.

Có người nói, lời nói cũng có lý: nếu không sợ sức mạnh nuốt trôi sức yếu thì nước Xiêm cũng không khi nào chịu để cho cái văn minh Tây phương cảm-hóa. Chao ôi! vì lẽ khôn sống bống chết mới chịu theo chân nối gót người, nếu sự thật có như vậy, thì nước Xiêm chẳng là nước tầm-thường lắm sao??

Cũng vì ép lòng theo người mà chỉ thấy sự tiến-hóa ở bề ngoài... Nói vậy thì mập mờ quá, tôi cần phải chỉ ra đây một vài sự cải-cách của nước Xiêm cho độc-giả thấy chỗ dở-hay khôn-dại của họ...

Họ cũng biết cho thanh-niên đi kinh-đô các nước có tiếng tinh thông khoa-học và văn-học như Đức, Anh, Pháp học thêm.

Học cho thành tài để khi trở về nước giúp nhà vua các công-cuộc đã dự-định, như chỉnh-đốn lại binh-bị, nông-nghiệp, dùng cơ-khí thay cho nhơn-công trong các kỹ nghệ, lập thêm trường dạy đủ các khoa, nhưng khoa canh-nông mới chính là khoa họ chú-trọng, sửa sang đường lối, xây cầu, làm cống, mở rộng đường thông-thương vận-tải từ tỉnh này đến tỉnh kia bằng đường sắt.

Ngoài ra, họ cũng biết dùng giáo sư, phần nhiều là người Anh, Pháp, dạy các trường lớn ở các tỉnh. Chính bọn chuyên-môn rành nghề này đã chỉ cho họ thấy những mánh-lới lợi-hại của nền văn-minh Tây-phương.

3) Trong những việc cần phải cải-cách đáng lẽ trước hết họ phải chú-trọng đến việc chánh-trị.

Tôi xét họ bỏ qua cũng có cớ phải chăng họ sợ cải-cách chánh-trị thì quyền-hành nhà vua sẽ bị giảm?

Tôi dám đoán chắc như vậy vì thấy mấy nước theo chánh-thể quân-chủ xưa nay vẫn có cái tánh lo xa ích-kỷ đó?

Bởi cái tánh muốn giữ độc-quyền làm cha mẹ dân nó đã là tánh di-truyền từ đời cha đến đời con, có từ mấy mươi thế-kỷ về trước, nay muốn sửa đổi đâu phải là việc một ngày??

Cái chánh-thể gì (vẫn là của nước Xiêm) mà chuyên-chế đến như vậy: Luật-lệ thêm bớt, dân không được phép bàn cãi dòm ngó đến, mà người lãnh cái trách-nhiệm lớn lao đó cũng là người tay sai của vua, khổ hơn nữa là dân không có được một người đại-biểu để diễn đạt tư-tưởng và nguyện-vọng.

(Còn nữa) Y. S.

Thời cuộc Trung-Hoa

Quân Nam-kinh đã đánh lấy được Diên-bình rồi

Tin điện Thượng Hải hồi 1 giờ rưỡi khuya nay trước đánh qua cho hay rằng, thủy-quân pháo-thủ của Nam-kinh đã lên bờ về phía Nam thành Santaue và đã đánh bại quân Phước-kiến ở Loyuan một thành của Phước-kiến, cách tỉnh thành Phước-châu 60 cây số.

Trương-học-Lương về ở Hương-cảng

Thượng-Hải, 6 Janv. — *Có tin chắc chắn rằng câu cả Trương-học-Lương trở về nước sẽ xuống bến Hương-cảng rồi ở luôn tại đó, chớ không về Thượng-Hải như người ta đã tưởng và đã chờ.*

Thái-độ của họ Trương làm cho nhiều người lấy làm ngạc nhiên.

Tin điện ở Hương-cảng cho hay, theo tin của «Central News» thì Tôn-Khoa, Lập-pháp viện-trưởng chánh-phủ Nam-kinh đã xuống tàu đi Thượng-Hải để đem trình, cho đại-hội trung-ương của Quốc Dân-Đảng mở ra tại Nam-kinh vào ngày 20 Janvier, nhiều điều dự định được theo chương-trình chánh-sự của Hồ Hán Dân.

Thủy quân Nam kinh công phá Phước Châu

Theo như tin tức ở Phước-châu truyền sang, chánh phủ Phước đã thâu thúc được một triệu đồng đô-la.

Báo-giới Tàu ở Nam-kinh đăng tin rằng, các đạo chiến thuyền của Nam kinh đã chia ra làm hai để công kích Phước-châu. Một đạo đánh từ Mamoi cửa sông Dân, còn đạo kia có thủy-quân pháo-thủ trợ lực đánh từ Santauo theo hướng Bắc về hướng Nam.

Diên-Bình đã thất thủ

Thượng-Hải, 7 Janv. — *Hãng « Central News » cho hay rằng quân Nam-kinh đã đánh lấy Diên-bình một thành cách phía Tây-Bắc thành Phước-châu 150 cây số.*

Diên-bình thất-thủ là một sự đáng lo cho bọn phiến-loạn ở Phước-kiến vậy.

Trương học Lương sẽ đi về đâu?

Thượng Hải, 7 Janv. — *Tin ở Hương-cảng đánh tại tờ báo Trung Hoa-Thời-Báo cho hay rằng các nhà cầm-quyền ở Quảng-Đông đang lo mời Trương-học-Lương về Quảng-Đông, sau khi Trương ở bên Âu về.*

Song Hồ-Hán-Dân xen vào, phá hư việc dự-tính của các nhà cầm-quyền ở Quảng-Đông. Trương-học-Lương sẽ không đi Quảng-Đông mà lại đi Thượng-Hải rồi.

Theo tin của hãng Thông-tin Trung ương, thì thành Phước-châu đang bị thiếu thực, vì các thương gia rập nhau đình công.

Thợ trại cưa ở Vĩnh-Hội làm reo

Sớm mai nay, đúng 7 giờ, sở Cảnh-sát Vĩnh-Hội được tin rằng thợ-thuyền ở trại cưa « Est Asiatique » đã rủ nhau làm reo.

Hơn 60 người thợ Annam và khách-trú không chịu đứng ra cưa nữa. Nguyên nhơn vụ đình công nầy là tại chủ hãng bớt lương.

Thợ làm reo không có làm gì bạo-động hết. Sở cảnh-sát còn đương làm ăng-kết.

TIN TỨC VỀ CHIẾC MÁY BAY Emeraude

Tin điện bữa hôm qua cho hay rằng, chiếc Emeraude đã từ Calcutta bay đi Karachi hồi 3 giờ bữa 6 Janvier. Tới Karachi lại bay đi Bassorah hồi 14 giờ rưỡi.

Tin điện bữa nay cho hay tiếp thêm rằng, sau khi từ-giã Karachi để bay đi Bassorah và Bagdad chiều hôm thứ bảy vào lúc 4 giờ vì hỏng máy phải đáp đại xuống gần Gwardar. Trong lúc đáp xuống chỗ đất bằng thẳng, chiếc Emeraude phải hư chút đỉnh về máy bộ phận trong máy để đáp xuống. Có lẽ sáng bữa sau sẽ cất cánh bay được.

Tin điện giờ chót báo rằng, vì đáp xuống có hư hao chút đỉnh nên chiếc Emeraude cần phải sửa tại chỗ. Quan Toàn quyền Pasquier đã lên phi-thoàn của phi-công Lacaze ở Damas đã về Pháp. Thơ từ chở theo chiếc Emeraude cũng nhờ phi-công Lacaze chở về trước.

Có lẽ sớm mai thứ tư nầy, chiếc máy bay chở quan Toàn quyền Pasquier sẽ về tới Marseille.

Ông bà Chaumié chờ cho chiếc máy bay Emeraude sửa rồi mới về Pháp luôn.

CHÚA-NHỰT
11 Février 1934
Trúng số
Kẻ Tết, bước qua năm mới, không đốt pháo, cũng được giàu sang.
Tiền mua pháo là láng phí
Tiền mua giấy số là âm phước.
Nền mua giấy số
Tương-Tế

Kết quả đua ngựa...

ĐỘ THỨ...
Vang Sao nhứt
— nhì
Dam Vân nhì
Oudong
Agenda

ĐỘ THỨ...
Dam Cop nhứt
— nhì
Hoi Long nhì
Aspasie
Kim Loi
Long Hai (...)

ĐỘ THỨ...
Khuu Lân nhứt
...
Ma dai Hùng
Kim Liên
Kim Huê
Kim ngan Hoa
Bach huê Xa
Huynh Long
Vuong Em
La Vân (té)
La Tosca (té)
Ô Vân (té)
La Felicite (té)

ĐỘ THỨ...
Ngoc Dinh nhứt
— nhì
La Gazelle nhì
Huynh phi Long
Hồng Vân
Vang Hâu
Magally
Mousquetaire

ĐỘ THỨ...
Reine Lumière
Mon Bijou
Reine Lumière
Véronique
Diamant
Mon Bijou
Maury
May Flower
Roselad

ĐỘ THỨ...
Rayonnant nhứt
Vinh Long
Luong Ngoc
Rayonnant
Dam Voi
Nu kim Long
Vang Bay
Black Ball
Hercule
A. Thlock
Vinh Long
Bichette
Ngoc Long
Belle Haleine
Luong Ngoc

ĐỘ THỨ...
Parfait nhứt
— nhì
Kim Hoa nhì
Léopard nhì
Huynh Biên
Hồng Phuoc
Hồng Luông
Di Long
Lutteur
Dragon d'or
So Van

SỨC KHỎE ...

... dầu, đau ... ngủ, nhưng ... nhiều người ... phàn, đều ... được ... com tôi ... grain de Vals ... sự khó ... cơ quan ... dễ dàng

PHÁ...

Số 59

Athète: 1 cò ... chỉ giác đấu ... người đấu võ ... thần của người ... xưa). 2 lực-sĩ; ... chỉ nhơn. (ngư... mạnh mẽ).

Les athlètes ... giáo gà (người ... Athlétique: đại ... mạnh mẽ).

Atlas: 1 địa ...

Kết quả cuộc đua ngựa

ĐỘ THỨ NHỨT

Vang Sao	**nhứt**	3$70
—	nhì	1.20
Dam Vân	**nhì**	1.10

Oudong
Agenda

ĐỘ THỨ NHÌ

Dam Cop	**nhứt**	3$70
—	nhì	1.60
Hoi Long	**nhì**	1.70

Aspasie
Kim Lei
Long Hai (té)

ĐỘ THỨ BA

Khuu Lân	**nhứt**	6$70
—	nhì	2.90
Ma dai Hùng		10.50
Kim Liên		2.30

Kim Huê
Kim ngan Hoa
Bach huê Xà
Huynh Long
Vuong Em
La Vân (té)
La Tosca (té)
Ô Vân (té)
La Feli[illegible]te (té)

ĐỘ THỨ TƯ

Ngoc Dinh	**nhứt**	2$40
—	nhì	1.60
La Gazelle	**nhì**	1.50

Huynh phi Long
Hông Vân
Vang Hâu
Magally
Mousquetaire

ĐỘ THỨ NĂM

Reine Lumière	**nhứt**	1$50
Mon Bijou	—	1.50
Reine Lumière	**nhì**	1.20
Véronique	**nhì**	1.70

Diamant
Mon Bijou
Maury
May Flower
Roselad

ĐỘ THỨ SÁU

Rayonnant	**nhứt**	2$10
Vinh Long	—	2.10
Luong Ngoc	—	2.10
Rayonnant	**nhì**	1.60
Dam Voi	**nhì**	1.70
Nu kim Long	**nhì**	3.70

Vang Bay
Black Ball
Hercule
A. Thlock
Vinh Long
Bichette
Ngoc Long
Belle Haleine
Luong Ngoc

ĐỘ THỨ BẢY

Parfait	**nhứt**	1$60
—	nhì	1.
Kim Hoa	**nhì**	1.70
Léopard	**nhì**	1.10

Huynh Biêu
Hông Phuoc
Hông Luông
Di Long
Lutteur
Dragon d'or
So Vân

Thân-Công

SỨC KHỎE HOÀN TOÀN

Nhức đầu, đau bụng, sôi ruột, Luôn ngủ, những chứng bịnh mà nhiều người thường than là mắc phải, đều do ở nơi ruột không được mạnh khoẻ. Mỗi bữa cơm tối uống một viên grain de Vals sẽ làm tiêu hết mọi sự khó chịu này và làm cho cơ quan tiêu hóa cử động đều đặng.

Thể-thao

Sau một trận tranh kịch-liệt, hội tuyển Nam-kỳ thắng hội tuyển Nam-vang 5 bàn thua 8

Ngày Chúa-nhựt 7 Janvier 1933, tại « vườn ông Thượng » Ê kip đại biểu Saigon tranh với Ê kip đại biểu Nam-vang lần thứ ba nữa cho rõ tài cao thấp.

Lần này hai bên cùng còn thiếu một vài tướng đáng lựa vào hàng đại biểu, mà không được lựa nhưng ban trị sự lựa tuyển được quyền riêng theo của mình mà lựa, nhiều người ngoài cuộc không thể nào biết được mà cũng không phép nào tránh trớn về việc lựa tuyển cả.

Lựa nay khỏi nói đi coi cũng đông như mấy lần trước. Giám cuộc thổi tu hít quảng bình thì thấy hàng ngũ hai bên như vầy:

SAIGON
Nhâm
Thân, Sư
Lịch, Lâm, Fabry
Huê Bông, Assane, Lăng, Nâm

NAM-VANG
Hoa
Paris, Mui
Fe Phôn, Phan
Quyên I, Quyên II, Penlong,
Tabouillot

Khi hàng ngũ hai bên sắp đặt rồi kẻ Giám cuộc ra lịnh cho hai bên khởi sự tranh đấu, thì thấy hai bên tranh nhau rất kịch liệt lắm, trái banh qua lại liền liền.

Lối chừng 15 phút đồng hồ bên Nam-Vang bị công thành, rồi Lăng chiếm đầu công. Lăng được banh đá rất nhẹ làm cho Hoa ở hở mà thua 1 bàn.

Đem banh ra giữa sắp đá lại chẳng bao lâu, bên Nam-vang đem banh xuống gở lại một bàn (huề).

Rồi đây kế bên Saigon ăn trước một bàn thì bên Nam-Vang gở lại một.

Vô đá lại chuyện này Nam-vang lần lần coi yếu sức, nên phải thua luôn một dọt hai bàn nữa.

Lúc này bên Nam-vang ráng gở lại, mấy lần đem banh xuống đều hỏng hết cả, thật uổng, kế mãn giờ, bên Nam-vang đành chịu thua 5 bàn chỉ gở 3 bàn.

Trận này hai bên chơi có hơi hoà nhã một chút, không có chơi dữ tợn như lần đầu vậy; đó là chỗ đáng khen, nhưng mà cách đá của 2 bên không lấy làm toàn tài cho lắm đối đầu gặp hội ngoại quốc chưa chắc đủ sức mà đương đầu. Đó là chỗ lo vậy.

Tin buồn

Được tin chẳng lành rằng: cậu ruột của bạn Trần-thanh-Đông (Phong-Thạnh) và nhạc-phụ của bạn Trần-ngọc-Cần (Long-Điền) của chúng tôi là ông cựu hương cả MẸO, nghiệp chủ ở Tân-Long (Bạc-liêu) mới thất lộc hôm ngày 1er Janvier 1933 vừa rồi, tại biệt xá.

Vì không thể đến ai điếu đặng nên xin có mấy hàng này để chia buồn cùng hai bạn và cầu chúc cho linh hồn của ông Hương Cả đặng tiêu diêu nơi non Bồng nước Nhược.

PHAN-THANH-CHƯƠNG
(Giarai)

Mặt trái Xã-hội

KIẾP HOA...

của Liễu CHƯƠNG-ĐÀI

Một buổi sớm mai vừa mở cửa hàng, cô Mai, bà Vũ trông thấy một cái xe kéo từ xa chạy đến như bay rồi đỗ ở vệ đường gần nhà bà. Người trên xe bước xuống lại ngả nón chào hai mẹ con bà.

— Gớm cho cậu Tuyền, hôm rày cậu trọ nơi nào mà không tới thăm. Ở phố nào tới sớm vậy. Mời cậu vào nhà. Cậu chả buồn làm gì. Chữ tài chữ mạng đếch lo chi. Khoa này chẳng đỗ thời đỗ khoa sau. Bà giáo Vũ nói một hơi rồi dắt con gái đi vào.

Cậu Tuyền cũng lục tục theo sau. Hai tay cầm lấy vành nón, cậu tay thì lấn lấn, còn mắt thì lom lom ngó cô Mai đi thướt tha phía trước.

Vào nhà ngồi đâu đấy xong, sau khi hàn huyên, bà Vũ khuyên cậu Tuyền thôi đem đồ về ở bà rồi sau sẽ tính.

Bà giáo Vũ vừa khuyên lơn vừa nói:

— Cậu Tuyền về Nam làm gì cho xóm làng chê nhạo. Năm nay vận rủi thời xui, hẳn nên bền lòng để chờ năm khác. Công danh đối với người siêng học đâu có hẹp lượng gì. Như ông bà trong Nam chẳng nghĩ trước sau, bà sẽ giúp đỡ tiền bạc cho. Lần lựa rồi sẽ gởi thơ sang xin xá lỗi.

Bụng cậu cũng tính nhờ tiền bà ở lại ăn học: trước có vợ sau nên danh. Lưỡng toàn chi sự nghiệp, chẳng là hay hay sao?! Mục-đích cậu lại thăm bà cũng vì đó, nhưng cậu còn làm bộ dấn-dá. Bà bảo năm ba phen, cậu giả hơi lưỡng-lự.

Cô Mai cũng ngỏ lời vào khuyên chàng gắng bó chớ nản chí ngã lòng mà uổng công mấy năm ăn học. Lời cô Mai nói thâm thúy làm sao, đến nỗi cậu phải động lòng rưng rưng nước mắt. Cậu Tuyền lúc đó muốn nắm lấy tay cô Mai để vào cặp môi tái của mình hầu đáp tấm thạnh tình của cô đối với cậu.

Thế là cậu Tuyền từ hôm ấy đã dọn đồ về ở tại nhà bà giáo Vũ.

Trong ngoài cửa hàng, cậu Tuyền chăm nom đâu đấy tiềm-tất không khác gì là của nhà. Bà giáo thấy thế lại càng yêu càng chuộng.

Yên nơi, yên chỗ, cậu gởi thơ về thăm nhà tả hết nỗi nông nỗi cho cha mẹ rõ.

Chờ đến mươi lăm hôm, cậu được thơ trả lời.

Trong thơ, ông hương-sư Được, đại ý nói rằng: « Con một ngày một lớn, đúng tuổi thành nhơn tự ý con liệu định. Miễn đừng làm đứa con ngỗ nghịch thời thôi. Ông không cần con về sự học lại một năm nữa, nhưng ông cho cậu biết năm nay là năm thất mùa, lúa cao gạo kém ông không thể giúp nữa. Xa nhà xa cửa, bè bạn chơi bời mới ra nông nỗi ấy, ông bảo cậu chừng nào được rỡ mặt rạng mày sẽ về Đường-đức.

Cậu Tuyền gởi đơn xin học lại một năm nữa. Năm tới cậu xin ở ngoài cho đỡ tốn học phí. Quan đốc-học chánh cũng nhậm lời.

Trong lúc nghỉ hè, cậu Tuyền nhờ cô Mai khuyên giải, nên nỗi buồn của cậu cũng lần lần nhẹ ở nương mặt, tiếng nói, giọng cười của cô Mai mà lần lần tan mất.

Nhiều khi bà giáo Vũ mắc đi khỏi ở tỉnh xa; ở nhà còn có một mình cô cậu. Hai bóng một đèn, đêm tàn canh lụn, cậu Tuyền và cô Mai thường tỏ nỗi lòng cho nhau biết. Kẻ thương vì nết người yêu vì tài, từ đó mầm ái tình cũng bắt đầu sanh sôi nẩy nở ra. Cô cậu dan díu nhau. Đậm đà thay cái ái-tình của đôi trẻ thiếu niên mới bắt đầu nhen nhúm.

Bà giáo rõ biết ngọn nguồn nhưng cũng giả cách làm lơ. Bà muốn cô Mai nhờ cậu Tuyền mà sau này được no cật ấm thân khỏi phải uổng công trang-điểm lọc-lừa.

Mỗi khi cậu Tuyền cần dùng tiền tuy là bà không bó buộc gì, song cậu cũng có biên ít chữ để lại cho bà. Bà phiền cậu, nhưng bà cất để dành.

(Còn nữa)

Mãn hạn miền-chiến

Bolivie Paraguay lại đánh nữa chăng?

Buenos Aires, 6 Janv. — Tin ở Buenos Aires (Nam mỹ) cho hay rằng, nước Paraguay, sau những trận đắc-thắng vừa rồi, thì muốn hòa bình, nhưng còn buộc phải lấy sự giám cuộc vụ lôi thôi ở miền Chaco mà cầm làm gốc cho sự hoà-bình ấy. Paraguay muốn giữ cho mình bờ phía Tây sông Paraguay, và nói rằng mình cầm, phải làm chủ bờ phía Tây sông ấy, thì mới an tịnh được. Nếu Bolivie quyết lòng ở đó, thì thà là Paraguay chiến tranh nữa mà thôi.

Tối thứ bảy tuần này, đúng 12 giờ khuya thì cái thời hạn miền chiến giữa hai nước sẽ dứt. Có lẽ binh Paraguay lại tiến đến nữa, và có lẽ binh Bolivie sẽ cự không lại. Binh Bolivie thua, đã lui lại khá xa rồi.

Hiện giờ, ủy-ban của Hội Quốc Liên còn đang lo thương thuyết. Ủy-ban có hội đại-biểu hai xứ chiến-tranh lại để bàn tính. Người ta rất ước mong rằng cuộc thương thuyết này sẽ kết-quả như ý muốn, nghĩa là đình chiến và kế tiếp thương-thuyết để giải quyết vụ lôi thôi ở miền Chaco.

Con cò Bài-Lao chỉ bán một xu

NHỮNG KIẾN-NHẬN

Tài-chánh Tổng-trưởng

nước Nhựt lúc nhỏ là 1 người bị bán mọi

Cao-Kiêu Thị-Thanh, hiện nay đã thành là nhân vật trọng yếu trong vỏ đài chánh-trị nước Nhựt, không tránh bước khó khăn, giữ cái trọng trách bộ tài-chánh, giữ vững cái vận gian nguy của nội-các trai đằng. Tư cách và công-nghiệp của Cao Kiêu, hơn cả các quan đại thần trong tòa nội-các bây giờ. Tuổi ông cũng nhiều hơn cả, cho nên lục-quân đại thần Hoàng-Mộc và hải-quân đại thần Đại-Giác cũng đều phải kính nể.

Năm Đại-Chánh thứ hai Sơn-Quyền-binh Vệ tổ chức nội-các, bèn cử ông làm tài-chánh đại thần cho mãi đến nay, trước sau ông giữ tài-chánh nước Nhựt tới 18 năm rồi và hai lần làm thủ tướng. Ông đối với sự hoạt động về tài-chánh có thủ đoạn đặc biệt, cho nên hiện nay ông dầu 80 tuổi rồi, mà thủ tướng Trai-Đằng vẫn tin giao cho ông duy trì bộ tài-chánh, coi như một người thứ nhứt trong nội các vậy.

Cái cảnh xuất thân đói rét nghèo khổ của ông, có lẽ không mấy người tưởng đến. Ông lúc nhỏ nhà rất nghèo, người cha phải làm đầu bếp trong quân đội Tiên-đài-phiên, mẹ mất sớm, từ nhỏ nhờ có cha nuôi, số lương lính ít ỏi không đủ nuôi được cả hai cha con, cho nên thường áo không đủ che thân. Lớn lên, vì nhà nghèo không có tiền đi học, hằng ngày chỉ theo lũ trẻ chơi nghịch hay giúp cha làm các việc vặt.

Năm 14 tuổi, một hôm ra phố mua đồ, không may bị kẻ bất lương dỗ dành, rồi gạt đem sang Mỹ châu, bán cho nhà người ta làm nô lệ. Từ đó ông phải xa nơi quê cha đất tổ, làm thân trâu ngựa ở nơi đất khách quê người. Nhưng dầu ông ở trong bước lưu-li ấy mà không lấy làm khổ lại biết lợi dụng thời-cơ, theo người da trắng học được các thứ tiếng Âu-châu rất lưu-loát, lại xem các sách Âu-Mỹ, thành ra một nhà bác-học.

Năm 22 tuổi, tư-tưởng đã mở-mang, ông không muốn theo cách sanh hoạt nô-lệ nữa, liền cuốn gói số tiền đã để dành được trốn về Nhựt-bổn. Về đến nước nhà, bỡ ngỡ chẳng quen ai, không biết ở vào đâu, nên lại phải làm nghề tôi tớ để sống. Nhưng ông nhờ có cái khẩu-tài lanh lợi, cái thủ đoạn hoạt-bát, được biết nhiều vị quyền-quí, rồi lần lần vận thần được vào đường sĩ-tiến. Về sau trận Nhựt Nga chiến-tranh ông vận dụng trí-lực đi qua Âu-Mỹ mộ tập được nhiều tiền, kéo lại được cái cuộc thế gần nguy cho nước Nhựt, vì có công lớn ấy, nên cứ tấn bước mãi, đến nay thành ra một nhà lý-tài có tiếng trên thế giới. Nhưng nghĩ đến cái cảnh khổ lúc thiếu-niên phải phiêu lưu ở châu Mỹ, đôi lúc ông Cao-Kiê không khỏi phải lấy làm thảm cho số phận mình, và có thể đem cái cảnh-ngộ ấy mà an-ủi khuyến-miễn những bạn trẻ lúc ra đời cũng gặp cái bước như ông.

BÀI CA

SAVON VIỆT-NAM

Việt-Nam ta! Việt-Nam ta!
Ta xem công nghệ nước nhà ngày nay,
Mọi nghề, mọi khéo, mọi hay,
So cùng các nước Âu-Tây kém gì,
Dủ nhau đi, bảo nhau đi,
Có hàng nội-hóa dại gì không mua,
Thị trường đương buổi ganh đua,
Lợi quyền sao cứ chịu thua kém người.
Xem người người đã được lời,
Được lời người lại thêm cười chúng ta.
Nầy savon mới, mới ra,
Chính hàng nội hóa tên là VIỆT-NAM.
Xưởng ta chế, thợ ta làm,
Chất dầu đã lắm, chất thơm lại nhiều.
Giá tiền nào có bao nhiêu:
Vài xu một miếng, vài hào một cân.
Rửa thì trong sạch bụi phấn,
Giặt thì áo áo quần quần trắng tinh.
Cho hay vật trọng hình khinh.
Mà nay khắp đã nổi danh mọi vùng
Yêu nhau hởi giống tiên rồng,
Người Nam ta nhớ sà-phòng VIỆT-NAM

Bán lẻ khắp mọi nơi:

RƯỢU BẠC-HÀ GET
PIPPERMINT GET rượu này uống đã mát mẻ và mất khan tiếng.

Tin vắn

Hiện nay trong chánh-giới Pháp đang lộn xộn về việc gian lận tiền bạc ở Bayonne. Những người đương cuộc đương lo lắng điều-tra riết lắm. Xét đầu này, bắt đầu nọ, là những sự nhà chuyên trách đương làm hiện nay ở Bayonne.

Phi công Massotte bữa hôm qua đã giựt giải vô địch về sự bay mau. Hồi trước phi-công Delmotte bay có 334 cây số mỗi giờ, còn hiện thời phi-công Massotte bay tới 358 cây số 185 mỗi giờ.

16 JANVIER

TỜ BÁO

Sai-Thanh

của ông TRƯƠNG-DUY-TOẢN
sẽ xuất bản 1 tuần 3 lần
(Thứ ba, thứ năm, thứ bảy)
do một đoàn-thể thanh-niên độc-lập chủ-trương.

Mỗi số bán... **3 xu**
Một năm.... **4$50**

BÁO-QUÁN: 60, Reims, Saigon.

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Hội tư dưới quyền kiểm soát Quan Toàn-Quyền Đông-Pháp

26, đường Chaigneau -:- SAIGON

CHO VAY: có thể nhà, phố ở thành sau này:

Saigon-Cholon
Cantho
Bentre-Bienhoa
Mytho
Nam-Vang
Sadec

« Xin viết thơ ngay hay là đến thương nghị với
HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM ở SAIGON, PHNOMPENH.
Hội vui lòng tiếp rước và trả lời. Giấy tờ làm mau mắn và tín nhiệm

PHÁP HOA VIỆT TỪ THOẠI

法華越辭話

Số 59

SOẠN-GIẢ: **Cao-minh-CHIÊM**, **Trần-trọng-HẠP**

A.— At.

Athète: 1 cò Hi-lạp tề điền chi giác đấu giả (những người đấu võ trong ngày tế thần của nước Hi-lạp đời xưa); 2 lực-sĩ; 3 cường tráng chi nhơn, (người có sức lực mạnh mẽ).

-Les athlètes de la foi: tuận giáo giả (người tử vì đạo)

Athlétique: đại lực (sức lực mạnh mẽ).

Atlas: 1 địa đồ; 2 chỉ bản (bản giày); 3 cảnh bộ chi đệ nhứt chùy cốt (cái xương nhọn thứ nhứt nơi bộ phận chỗ cổ).

Atmosphère: 1 đại-khí, (khí lớn khí trời; không-khí (khí thinh không), 2 phong thổ (phong khí chổ đất nước) 3 khí áp lực (sức mạnh của hơi nặng đè xuống).

L'atmosphère est tempérée: hiện khí hòa hoản (khí trời hoà huởn không nóng không lạnh.

Atmosphère viciée, une atmosphère des vices: dịch khí.

Atome: 1 nguyên tử (chất nguyên) — danh-từ hóa-học; 2 vi trần (bụi nhỏ).

Atonie: hủ nhược (sự hư bao, hèn yếu, sự tê mỏi.

À tort et à travers: tạp loạn vô chương (lộn xộn không có phép tắc).

Atour: phụ nhơn chi trang sức (những đồ dùng để trang sức của đàn-bà).

Dame d'atour: quản lý tẩm-thất phụ nhơn (người đàn-bà xem xét mọi việc trong tầm thất, nhà riêng, nhà để nằm, gọi bằng tầm thả.

Atourner: trang sức

Atrabilaire: 1 ưu sầu; 2 ưu muộn nhơn (người hay âu lo phiền muộn)

Atrabile: 1 ưu uất chứng (chứng bịnh ưu phiền uất ức 2 đờm dịch chất (chất nước bọt nơi chổ mật) — danh-từ y-học.

Âtre: táo chi nội bộ (lò lửa; bếp)

Atroce: 1 tàn khốc (tàn nhẫn dữ lắm); 2 chí cực (cùng tột hết chỗ)

Cruauté atroce, hung bạo (sự hung dữ hết chỗ).

Douleur atroce: kịch liệt chi thống (sự đau đớn dữ lắm, gấp lắm)

Atrocité: 1 tàn khốc, (sự tàn khốc); 2 chí cực).

Atrophie: tiêu sầu (sự tiêu hao gầy ốm; sự ốm o gầy mòn).

Atrophier: sử chi tiêu sầu (làm cho gầy ốm).

S'atrophier: tiêu sầu.

Attabler (s'): nhập tịch (ní áp tiệc).

Attachant: sử nhơn luyến niệm (làm cho người ta thương nhớ).

Ce livre est une œuvre très attachante: thử thơ thậm hữu thú vị (quyển sách ấy có thú vị hay lắm).

Attache: 1 kết trước vật (một vật kết lại, cứ buộc theo vật khác) như dây nhợ vân-vân; 2 cân cốt phụ trước xứ (chổ đầu gân, khấp xương dính buộc theo nhau).

Attaché: tùy viên (người tùy tùng, người theo hầu).

Attaché d'ambassade: công-sứ tùy viên (người tùy tùng quan Công-sứ).

Attachement: 1 thâm tình; 2 chuyên tâm; 3 nhiệt tâm (lòng sốt sắng).

Attacher: 1 kết trước vật (vật kết lại, buộc theo vật khác); 2 cố định; 3 ỷ luyến (nương dựa nhau, yêu mến nhau); 4 qui phụ (về theo, phụ theo).

S'attacher les cœurs: đắt nhơn tâm (đẹp lòng người).

Attaquable: khả công kích (có thể công kích được).

Attaquant: công kích giả (người công kích).

Attaque: 1 công kích (sự công kích; 2 bịnh thế phát tác (chứng bịnh có thể phát ra); 3 đạt đáo (thông tới, thấu tới).

Attaquer: 1 công kích; 2 hủy hoại, bại dụ dẫn (dụ dỗ dẫn đường); 4 không tố (kiện cáo).

Attaquer une ville: công thành (công kích một cái thành).

Attaquer des deux côtés à la fois: lưỡng diện giáp công (đánh hết hai phía) nghĩa là đánh luôn phía trước phía sau.

Attaquer la réputation d'autrui: hoại nhơn danh dự (làm mất danh-dự của người).

(Còn nữa).

KIỂM-LÂM
hạt
CAMAU

NAM-KỲ THUỘC-ĐỊA LANGSA

KIỂM-LÂM SỐ

Năm 1934

LÒ'I RAO

Đấu giá, bằng cách làm đơn bỏ vào bao thơ dán lại, dạng bán những rừng củi và những bãi chỉ riêng để đốn củi Trám tọa lạc tại tỉnh Bacliêu

Cho thiên hạ đặng hay rằng, mỗi buổi, 8 giờ ban mai, Tòa-bố Bacliêu sẽ thâu đơn cho đến ngày mồng 5 tháng hai Langsa, năm 1934, những đơn xin bằng cách bỏ vào bao thơ dán lại, về việc Nhà-nước bán cây củi trong năm 1934, tại tỉnh Bacliêu kể ra sau đây, và những bãi chỉ riêng để đốn củi Trám.

Phong việc đấu giá sẽ lập ra do Quan thay mặt cho Quan Thống-đốc Nam-kỳ làm chánh Hội-trưởng, Quan thay mặt cho Quan Chánh sở Kiểm-lâm Nam-kỳ và Quan thay mặt cho quan kho-bạc Nam-kỳ, làm thuộc viên.

Thơ từ về việc đấu giá sẽ xét coi nội trong ngày ấy lối 8 giờ ban mai.

Đơn xin đấu giá thì không được dưới một phần trăm mà phải cao hơn giá định về mỗi Cup. Những số lẻ phần trăm không kể.

1°) — *Những cúp sẽ bán kể ra dưới đây :*

Số thứ tự khoản bán	Số thuộc về Rừng cấm	Số thuộc về Lé thứ	Số thuộc về Cấp số	Hoạt thành phỏng ước	Các thứ lâm sản định chừng	Số đốn phỏng ước	Ra giá bán mỗi thước	Tiền thế chừng tạm (bac)	Tiền thế chừng thật thọ (quan)	Cột bỏ
1	353	1	8	3 7ha.	Củi được	6000 st	0 $ 60	417 $	4170 f.	Kẻ thả những cây mà Nhà-Nước cho phép đốn thì phải trả tiền thuế định theo lời nghị ban hà hực độ cây.
					Các thứ củi khác	6680	0 40			
					Cây được	100 m3	3 00			
					Cột, cừ, nọc, caicong (trừ được ra)	400	2 00			
					Vỏ được và vỏ đà	350 st.	2 50			
					Lá dừa nước	3 000 tàu	1 00			
2	353	2	8	38ha.	Củi được	704 st.	0 60	482	4820	
					Các thứ củi khác	1240	0 40			
					Cây được	100 m3	3 00			
					Cột, cừ, nọc, caicong (trừ được ra)	400	2 00			
					Vỏ được và vỏ đà	320 st.	2 50			
					Lá dừa nước	30000 tàu	1 00			
3	3 4	1	8	40ha.	Củi được	7500 st.	0 80	584	5840	
					Các thứ củi khác	8500	0 40			
					Cây được	120 m3	3 00			
					Cột, cừ, nọc, caicong (trừ được ra)	470	2 00			
					Vỏ được và vỏ đà	380 st.	2 50			
4	354	2	7A	119ha.	Củi được	1500 st.	0 80	126	1260	
					Các thứ củi khác	1700	0 40			
					Cây được	50 m3	3 00			
					Cột, cừ, nọc, caicong (trừ được ra)	90	2 00			
					Vỏ được và vỏ đà	110 st.	2 50			
5	354	2	7B	119ha.	Củi được	1500 st.	0 80	126	1260	
					Các thứ củi khác	1700	0 46			
					Cây được	50 m3	3 00			
					Cột cừ, nọc, caicong (trừ được ra)	90	2 60			
					Vỏ được và vỏ đà	110 st.	2 50			
6	354	2	8	100ha.	Củi được	7500 st.	0 80	584	5840	
					Các thứ củi khác	8500	0 40			
					Cây được	120 m3	3 00			
					Cột cừ, nọc, caicong (trừ được ra)	470	2 00			
					Vỏ được và vỏ đà	380 st.	2 50			
7	354	3	7B	127ha.	Củi được	1500 st.	0 80	126	1260	
					Các thứ củi khác	1700	0 40			
					Cây được	50 m3	3 00			
					Cột, cừ, nọc, caicong (trừ được ra)	90	2 00			
					Vỏ được và vỏ đà	110 st.	2 50			
8	354	3	x	466ha. 80	Củi được	70 0st	0 80	549	5490	
					Các thứ củi khác	8520	0 40			
					Cây được	100 m3	3 00			
					Cột cừ, nọc, caicong (trừ được ra)	400	2 00			
					Vỏ được và vỏ đà	330 st.	2 50			
9	354	4	8	480ha.	Củi được	13000 st.	0 75	952	9510	
					Các thứ củi khác	15800	0 40			
					Cây được	200 m3	3 00			
					Cột, cừ, nọc, caicong (trừ được ra)	600	2 00			
					Vỏ được và vỏ đà	450 st.	2 50			
10	355	1	7A	199ha.	Củi được	150 0st.	0 70	111 $	1110 f.	Kẻ thả những cây mà Nhà-Nước cho phép đốn thì phải trả tiền thuế định theo lời nghị ban hà hực độ cây.
					Các thứ củi khác	2500	0 25			
					Cây được	50 m3	3 00			
					Cột, cừ, nọc, caicong (trừ được ra)	70	2 00			
					Vỏ được và vỏ đà	75 st.	2 50			
					Lá dừa nước	10000 tàu	1 00			
11	355	1	8	391ha 60	Củi được	4000 st.	0 70	311	3110	
					Các thứ củi khác	5000	0 25			
					Cây được	50 m3	3 00			
					Cột, cừ (trừ được ra)	600	2 00			
					Vỏ được và vỏ đà	300 st.	2 50			
					Lá dừa nước	20000 tàu	1 00			
12	355	2	8	417ha.	Củi được	7500 st.	0 60	511	5110	
					Các thứ củi khác	9180	0 40			
					Cây được	100 m3	3 00			
					Cột, cừ, nọc, caicong (trừ được ra)	400	2 00			
					Vỏ được và vỏ đà	350 s.	2 50			
					Lá dừa nước	30000 tàu	1 00			
13	355	3	7A	202ha	Củi được	1600 st.	0 70	110	1100	
					Các thứ củi khác	20.0	0 25			
					Cây được	50 m3	3 00			
					Cột, cừ, nọc, caicong (trừ được ra)	65	2 10			
					Vỏ được và vỏ đà	100 st.	2 50			
					Lá dừa nước	6000 tàu	1 40			
14	355	3	8	393ha.	Củi được	5400 s.	0 70	265	2650	
					Các thứ củi khác	5900	0 25			
					Cây được	100 m3	3 00			
					Cột, cừ, (trừ được ra)	500	2 00			
					Vỏ được và vỏ đà	100 st.	2 50			
					Lá dừa nước	9000 tàu	1 40			
15	355	4	7C	143ha.	Củi được	1500 st.	0 60	111	1110 f.	
					Các thứ củi khác	1700	0 40			
					Cây được	50 m3	3 00			
					Cột, cừ, nọc, caicong (trừ được ra)	90	2 00			
					Vỏ được và vỏ đà	110 st.	2 50			
					Lá dừa nước	5000 tàu	1 00			
16	355	4	8	388ha.	Củi được	7000 st.	0 60	486	4860	
					Các thứ củi khác	8520	0 40			
					Cây được	90 m3	3 00			
					Cột cừ, nọc, caicong (trừ được ra)	380	2 00			
					Vỏ được	100 st.	2 50			
					Lá dừa nước	30000 tàu	1 00			
17	356	1	6	393 s.	Củi được	4500 st.	0 $ 70	305	3050	
					Các thứ củi khác	5000	0 25			
					Cây được	30 m3	3 00			
					Cột, cừ, (trừ được ra)	100	2 00			
					Vỏ được và vỏ đà	300 st.	2 50			
					Lá dừa nước	10000 tàu	1 40			

	Số thửa	Số tờ bản đồ	Hạng đất	Cấp đất	Diện tích phỏng ước	Các thứ lâm sản định chừng	Số lượng phỏng ước	Giá địa bàn mỗi thước	Tiền thế chừng tạm (bạc)	Tiền thế chừng thiệt thọ (quan)	CỘT HỜ
18	386	2	6		227ha 5	Cây đước	200 st.	0 70	164	1640	Hết thảy những cây mà Nhà Nước cho phép đốn thì phải trả tiền thuế định theo lời nghị ban hành lúc đo cây.
						Các thứ cây khác	3500	0 25			
						Cây dước	30 m3	3 00			
						Cột, cừ, (trừ dước ra)	150	2 00			
						Vỏ dước và vỏ dà	230 st.	2 50			
19	387	1	5A	12 ha.	Cây đước	600 st.	0 70	68	630		
					Các thứ cây khác	1400	0 25				
					Cây dước	50 m3	3 00				
					Cột, cừ, nọc, caicong. (trừ dước ra)	130	2 00				
					Vỏ đước và vỏ dà	15 st.	2 50				
					Lá dừa nước	1000 tàu	1 40				
20	387	1	6	23ha 8a	Cây đước	2000 st.	0 70	158	1580		
					Các thứ cây khác	3000	0 25				
					Cây dước	100 m3	3 00				
					Cột, cừ, (trừ dước ra)	350	2 00				
					Vỏ dước	20 st.	2 50				
					Lá dừa nước	500 tàu	1 40				
22	387	2	5A	13ha.	Cây đước	700 st.	0 60	59	590		
					Các thứ cây khác	1200	0 25				
					Cây dước	50 m3	3 00				
					Cột, cừ, nọc, caicong	80	2 00				
					(trừ dước ra)	20 st.	2 50				
					Vỏ dước	10000 tàu	1 40				
					Lá dừa nước						
2	387	2	5B	13ha.	Cây đước	250 st.	0 60	59	590		
					Các thứ cây khác	1200	0 25				
					Cây dước	50 m3	3 00				
					Cột, cừ, nọc, caicong	80	2 00				
					(trừ dước ra)	20 st.	2 50				
					Vỏ dước	10000 tàu	1 40				
					Lá dừa nước						
21	387	2	6	23ha. 12a	Cây đước	2800 st.	0 70	183	1830		
					Các thứ cây khác	3500	0 25				
					Cây dước	50 m3	3 00				
					Cột, cừ (trừ dước ra)	350	2 00				
					Vỏ dước và vỏ dà	50 st.	2 50				
					Lá dừa nước	5700 tàu	1 40				
25	391	7	10	87ha. 90a	Cây trám	1300 st.	0 2.	22	220		
					Cây trám	50 m3.	1 20				

2°) — *Những bài chỉ riêng chữ « B » sẽ bán dụng đòn cùi Trám kể ra sau đây*

	RỪNG TỌA LẠC NƠI NÀO	Số bài chỉ định bán	Số thước cùi đốn được	Giá giá bán mỗi cái bài chỉ	Tiền thế chừng tạm bạc	Tiền thế chừng thiệt thọ	CỘT HỜ
			Thước				
26	Rừng bảo hộ vạn-khánh-đông (Camau)	1	250	10$	0$50	5f.	Hết thảy những cây mà nhà-nước cho phép đốn thì phải trả tiền thuế định theo lời nghị ban hành lúc đo cây.
27	id.	1	250	10	0 50	5	
28	id.	1	250	10	0 50	5	
29	id.	2	500	10	1 00	10	
30	Rừng bảo hộ Khánh-Lâm (Camau)	1	250	24	0 60	6	
31	id.	1	250	12	0 60	6	
32	id.	1	250	12	0 60	6	
33	id.	2	500	12	1 20	12	
34	Rừng bảo hộ Thới-Bình (Camau)	1	250	12	0 60	6	
35	id.	1	250	12	0 60	6	
36	id.	1	250	12	0 60	6	
37	id.	2	500	12	1 20	12	

Những người mua rừng thuộc về những khoản chỉ sau đây, mỗi người phải chịu không cho Sở Kiểm-Lâm mỗi năm, khi được giấy của quan Chủ quận Kiểm-Lâm cho hay trước 15 ngày: A) — khoản số 1, 2, 3, 6, 8, 9, 11, 12, 14, 16, 17, 18, 21, 24, phải chịu 150 thước cùi; B) — khoản số 4, 5, 7, 10, 13, 15, 19, 20, 22, 23: phải chịu 50 thước cùi để dùng cho tàu của Sở Kiểm-Lâm. Hết thảy cùi ấy phải bằng cây Vẹt và đem tại đồn Kiểm-Lâm Camau; C) — khoản số 25: phải chịu 20 thước cùi Trám đã chặt nhỏ ra rồi, cùi ấy phải đem tại đồn Kiểm-Lâm Cangao.

Chủ mua rừng thuộc về khoản số 9 phải đào một cái kinh từ Cái-Xẹp rập Rạch-Tau, bề ngan 2 m 50 còn bề sâu 1 m.

Người nào muốn đấu giá thì phải làm đơn có dán con niêm gởi cho quan Chanh Hội-Trưởng phòng đấu giá. Đơn ấy phải ghiem theo một tờ kiết nhận rằng người ấy đủ sức đấu giá, của quan Tham-biện sở tại của mình chừng cho.

Con tiền thế chừng tạm đã định theo trong tờ yết-thị nầy, thì nạp trước ngày đấu giá. Người nào được phép dự vào cuộc đấu giá là khi nào trước khi khai hội, người ấy trình cai biên lai chứng rằng mình có nạp tiền thế chừng tạm ấy rồi.

Những điều lệ riêng và những khoản chỉ giải rành rẻ về việc khai phá rừng cấm đã có biên vào trong cuốn điều lệ buộc người đấu giá, do theo nghị định ngày 21 tháng ba Langsa, năm 1930, để tại phòng 5 dinh Hiệp-lý Nam-kỳ Soai-phủ, tại Tòa-bố tỉnh Bacliêu và nơi sở Kiểm-Lâm chánh ở Saigon cho những ai muốn coi thì coi.

Mỗi cái đơn xin đấu giá bỏ vào bao thơ dán lại, thì phía ngoài không được để chi cả, chỉ phải biên giờ, ngày và cho đấu giá, lại viết thêm cho chắc chắn Cúp số mấy đã định theo trong lời rao nầy.

Cái *bao thơ thứ nhứt* ấy phải bỏ vào trong một cái *bao thơ thứ nhì*, ngoài bao thư nhì thì chỉ để bao gởi cho quan chánh Hội-trưởng phòng đấu giá mà thôi.

Nếu ai muốn đấu giá nhiều Cúp hay là nhiều khoản thì phải làm riêng, mỗi Cúp hay là mỗi khoản một cái đơn.

Thơ ấy dán lại, được phép đem đến đưa cho quan chánh Hội-trưởng phòng đấu giá tại Bacliêu và xin *biên lai*, hay là gởi tại nhà Dây-Thép, *theo cách gởi thơ lấy biên lại*; những thơ ấy phải đến tại phòng việc Tòa-bố Bacliêu nội ngày mồng 1 tháng hai Langsa, năm 1934 là trễ hơn hết.

Saigon, ngày 15 tháng chạp Langsa năm 1933.

Quan Chánh sở Kiểm-Lâm Nam-kỳ

Ký tên: **ROTHÉ**

(*MODÈLE DE SOUMISSION*) *Kiểu đơn xin đấu giá*

(*Ecrite en français sur papier timbré, sous double enveloppe*)

(*Viết chữ Langsa. Đơn phải gắn con niem, bỏ vào 2 bao thơ như đã nói trên đây*).

1° — *POUR LES COUPES DE BOIS DE FEU ET PRODUITS ACCESSOIRES*

Je soussigné . . . . . (nom et prenoms), profession. . . . . de nationalite. . . . . en résidence au village de. . . . . Canton de . . . . . .

Province de. . . . . carte d'impôt n°. . . . . m'oblige et m'engage par la présente soumission à exploiter la coupe n°. . . . . série n°. . . . . Réserve n°. . . . . afférente à l'exercice 1934, en me conformant aux clauses du Cahier des Charges joint a l'arrêté du 21 Mars 1930 et aux clauses et conditions particulières de la vente dont je déclare avoir pris connaissance.

J'offre de payer la somme de . . . . . (en chiffres et en toutes lettres).

. . . . . par stère de bois de feu de Dước.

. . . . . par stère de bois de feu d'autres essences.

. . . . . par mètre cube de bois d'œuvre de Dước.

. . . . . par mètre cube de bois d'œuvre (Colonnes, perches, pieux, caicongs, sauf Dước).

. . . . . par stère d'écorce de Dước et Dà.

. . . . . par mille feuilles de paillotes d'eau.

. . . . . par stère de bois feu de Trâm.

. . . . . par mètre cube de bois d'œuvre de Tram.

A. . . . . le. 193

(Signature)

2°) — *POUR LES PERMIS B D'EXPLOITATION SPÉCIAUX POUR BOIS DE FEU DE TRAM*

Soumission pour . . . . . (indiquer le nombre) permis indiqués à l'article. . . . . (indiquer numero) de l'affiche.

Je soussigné (nom et prenoms). . . . . profession. . . . . de nationalite. . . . . en residence au village de. . . . . Canton de . . . . . province de. . . . . carte d'impôt n°. . . . . m'oblige et m'engage par la présente soumission à exploiter dans la forêt protegee de. . . . . village de . . . . . canton de . . . . . province de. . . . . des bois de feu de Trâm, sur la base de 250 stères par permis, aux conditions générales de l'arrêté du 21 Mars 1930 (art. 40 à 47), de l'arrêté du 1er Décembre 1930 (art. 27 à 33) ainsi qu'aux conditions spéciales de l'arrêté du Gouverneur de la Cochinchine en date du 2 Juillet 1932.

J'offre de payer par permis B la somme de. . . . . (en chiffres et en toutes lettres).

A. . . . . le. 193

(Signature)

Sắp Tết đến nơi rồi, những ngày xuân nhựt,

Trong nhà, các Ngài muốn nghe những:

Tiếng đờn hay, giọng hát giỏi

Các Ngài nên **mua**

MÁY *và* **DĨA HÁT COLUMBIA**

Các Ngài sẽ được như ý

Có trử bán khắp mọi tiệm bán đồ âm nhạc

Số trúng lô

1 số độc đắc trúng		10.000$ –
1 số trúng		5.000. –
1 số trúng		3.000. –
2 số trúng	2.000 $ =	4.000. –
5 số trúng	1.000 =	5.000. –
8 số trúng	500. =	4.000. –
10 số trúng	200 =	2.000. –
70 số trúng	100 =	7.000 –
98 số trúng		40.000 $ –

Mỗ số giá: 1$00

NGÀY XỔ SỐ

11 Février 1934

Mua giấy số, xin gởi mandat và thêm 0$20 tiền cò recommandé cho:

Madame Nguyễn-thị-Truyện
103, rue d'Espagne
Saigon

Việc lạ trong nước

Một cuốn sách in bìa ba màu, trong có 400 trương giấy lớn, ròng là bài hay, tích lạ, hình đẹp chuyện vui. Sách xem có ích, sách xem mua vui, sách xem mở trí. Giữa lúc kinh-tế khủng-hoảng mà có sách nầy ra, lại bán giá thật rẻ nữa, xưa nay chưa từ ấy. Xin đồng-bào đón coi.

Quí vị

Muốn mướn vẽ hình thiệt tốt đặng làm lời rao cho có hiệu-quả:

Muốn vẽ hình đặng in trong sách, hình vẽ theo yết-thị lời rao buôn bán

Các thứ tranh họa mĩ-thuật thiệt khéo vẽ bằng phấn hoặc bằng dầu, vân vân...

Xin mời đến thương nghị tại

Imprimerie de l'Union
NGUYỄN VĂN-CỦA
67 rue L. Mossard SAIGON

TỨ NAM CHÍ BẮC

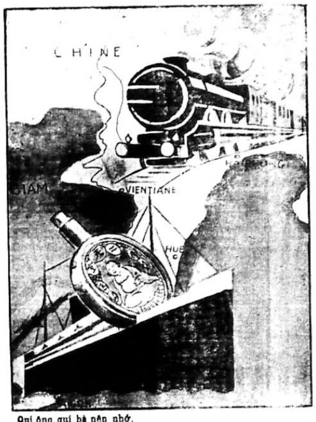

Quí ông quí bà nên nhớ,
Thuốc «NHI KHOA CĂN CƠ TÁN» của Nhị-Thiên-Đường là vị cứu tinh của trẻ nhỏ. Nên mua để sẵn trong nhà cho thương.

兒科根基散

NHI KHOA CĂN CƠ TÁN

Chủ trị con nít cấp mạng kinh-phong, cùng các chứng bịnh của con nít kể ra sau nầy:

Cảm mạo thương hàng, mình nóng mặt đỏ, bị đàm ngăn chận, con mắt láo liên, hoặc trợn trắng, cắn răng, cứng hàm, bất tỉnh nhơn sự, miệng mũi trúng khí, trong ruột đau thắc, hơi thở khò-khè mà làm ra ho, hoặc khóc đêm và giựt tay, giựt chơn, đường đại huất bón, hoặc miệng mồm khô khan lại hay khát nước, ấy là chứng CẤP-KINH-PHONG phải dùng nước trà mà uống với thuốc tán nầy.

Còn thoạt nóng, thoạt lạnh, khi mửa khi tả, rút tay rút chơn, da mặt xanh, vàng mét ốm gầy, khò khè, ọc sữa, ăn uống chẳng đặng, khóc khan không có nước mắt, đêm ngủ con mắt không nhắm, đường đại đường tiểu không tốt, tay chơn lạnh ngắt rét lâu chẳng hết, ấy là chứng MẠNG-KINH-PHONG, phải dùng nước gạo rang mà cho uống với thuốc tán nầy lập tức thấy hiệu nghiệm.

Cách dùng: Con nít trong tháng tới 3 tháng, uống mỗi ngày một gói phân làm 2 lần. Từ 4 tháng tới 12 tháng mỗi ngày một gói. Từ 4 tuổi sấp lên, mỗi ngày uống 2 lần mỗi lần 1 gói. Còn con nít ngày thường muốn nó ăn chơi thì mỗi ngày cho nó uống nửa gói, uống với nước trà thì trừ đặng các chứng bịnh và mạnh mẽ trong mình

Mỗi gói giá là............ 0$25

VIN

TONIQUE & BI-NUTRITIF

Du Docteur RIF

Vệ-sanh TỬU

của Lương-y **RIF** chế ra

Thứ thuốc rượu nầy là vị đại bổ gân cốt càng là tráng kiện tinh thần, bất kỳ là bao nhiêu tuổi đều uống đặng cả. Nhưng kẻ tuổi cao khí lực sụt giảm với thấy ngày xuân đã thấm mòn, hễ uống rượu nầy vô, thì ắt đặng cải lão thành đồng, mặt mày tươi tốt coi như trẻ, lại mạnh hơn xưa.

Còn con nít liệt nhược, đàn bà mất máu, có huyết bạch, có chửa, nhưng kẻ hao tổn tinh thần, hễ uống rượu nầy vào thì mạnh mẽ lắm bồi da mặt đỏ sáng, tinh thần tráng kiện.

Giá mỗi ve là ba đồng bạc

Có trữ bán tại tiệm thuốc Tây đường Marins số 190-192, Cholon.

Dépôt Pharmacie Franco-Chinois 190-192, Rue des Marins, CHOLON.

NGẬM MỘT HƯỜN

VALDA

TRONG MIỆNG

Thì Khỏi đau đóc giọng, Khan cổ, Khỏi nóng lạnh, sổ mũi, và lại Không ho.

Có nghẹt mũi, ho nhiều, mà ngậm được thuốc ấy thì cũng hết liền.

ẤY LÀ

một thứ thuốc thần hiệu lắm

ĐỂ MÀ TRỊ

các chứng bịnh ho lao và tức ngực.

THUỐC HƯỜN VALDA

có bán cùng trong các tiệm thuốc

Có mua thì nhớ coi trên nắp hộp có hiệu chữ

VALDA

MỚI THIỆT PHẢI

BANQUE DE L'INDOCHINE

PRIVILÉGIÉE FONDÉE EN 1875

S. A. au Capital de 120.000.000 Frs

Capital versé: 120.000.000 Frs — SIÈGE SOCIAL
Réserves — 96, Bd Haussmann
au 31-12-32: 125.000.000 Frs. — PARIS (VIIIe)

Président Cons. d'Admin. M. René THION DE LA CHAUME

Directeur Général: M. PAUL BAUDOUIN

Adresse Télégraphique: INDOCHINE

SUCCURSALES & AGENCES

CHINE	INDOCHINE	AUTRES PAYS
CANTON	SAIGON	BANGKOK
FORT-BAYARD	BATTAMBANG	
	CANTHO	DJIBOUTI
HANKÉOU	HAIPHONG	
HONGKONG	HANOI	NOUMÉA
	— HUÉ —	
— PÉKIN —	NAMDINH	PAPEETE
SHANGHAI	PNOMPENH	
TIENTSIN	QUINHON	PONDICHÉRY
	TOURANE	
YUNNANFOU	— VINH —	SINGAPORE

Correspondants dans le monde entier

Traite toutes opérations de Banque et de change

SUCCURSALE DE SAIGON — QUAI DE BELGIQUE

Location de Coffres Forts

R. C. N° 1

TIỂU - THUYẾT — Số : 104

Đá nát vàng phai

∴

XXV.— Kiều-bạch Huê cứu Huỳnh-mỹ-Châu

Bạch-Huê nghĩ thầm rằng: « Nơi đây ta dùng gươm rất bất tiện. » Đoạn nàng bắt được cây roi của Xá-Tỵ, nổ lực đánh ngang hông Thọ-Xương một roi té nhào. Mỹ-Châu chém trúng cánh tay Thọ-Sơn một gươm. Thọ-Sơn buông roi. Nàng liền chụp lấy ngọn roi của Thọ Sơn, hiệp sức cùng Bạch-Huê mà đánh tới.

Bọn Hồng-giáp-Tự vừa muốn chạy, bỗng có hai người Cao-man vào huơi roi đánh Bạch-Huê và Mỹ-Châu,

Bạch-Huê thấy vậy cả giận, và huơi roi nhắm ngay một tên Cao-man mà đánh tới. Tên Cao-man đưa roi ra đỡ một cái mạnh thoạt nổ một tiếng rốp cây roi của Bạch Huê gãy làm hai.

Mỹ-Châu cũng múa roi nhảy đến đánh. Tên Cao-man đưa roi ra đỡ, thì cây roi của Mỹ-Châu văng ra trúng ngực Hồng-giáp-Tự. Ông ta té nhào. Bạch-Huê và Mỹ Châu cả kinh, kẻ chắc sẽ bị hai tên Cao-man nầy sát hạ ......

∴

Tại sao Bạch-Huê vô hầm cứu Mỹ-Châu được? Số là khi về đến nhà, hỏi ra thì Mỹ Châu cũng chưa về. Bạch-Huê nóng lòng như lửa đốt, lật đật bắt ngựa nhảy lên, nhắm núi cho chạy đến. Đi độ một dặm đường nàng gặp Hồng Phúc đang lò mò về hang. Nàng liền nhảy xuống bắt nó, hỏi cửa hang của Giáp-Tự. Hồng-Phúc khai ngay, Bạch-Huê bỏ nó, liền lên ngựa cho chạy riết tới. Tới nơi quả cửa hang chưa đóng. Nàng đi vào. May chỗ đó là hầm nhốt Mỹ-Châu nên nàng liền mở trói cho Mỹ-Châu. Rồi chị em cùng nhau đi qua hầm khác, thì thấy bọn Hồng-giáp-Tự còn đang xúm xít mà băng bó thương tích.

Nhắc lại Hồng Phúc bị Bạch-Huê bắt hai lần thì tức tối, vừa đi vừa mắng thầm. Đi một cuộc bỗng nghe lạc ngựa, Hồng Phúc dòm lại, thấy hai người Cao-man, liền kêu lớn bằng tiếng Quảng-đông rằng: « Xin tráng-sĩ dừng bước cho tôi nói chuyện. » Hai tên Cao-man dừng ngựa, cũng nói lại bằng tiếng Quảng-đông rằng: « Chú ở đâu? Tại sao mình mẩy như vậy? »

Hồng-Phúc liền nói thiệt rằng: « Tôi không giấu chi hai thầy. Nguyên trong núi nầy có ông Hồng-giáp Tự thù nghịch với một người ở phía đông đây, ông mướn anh em tôi rửa hận. Có hứa nếu dẹp được lũ ấy thì thưởng mỗi người 2 ngàn đồng. Hồi trưa đây, giáp chiến với lũ ấy tôi thất thế nên bị thương như vầy. »

Hai tên Cao man hỏi: « Trong bọn của chú không có ai giỏi đủ sức cự với bọn thù nghịch hay sao?

— Con gái của lão ấy võ nghệ tinh thông. Trong bọn tôi không ai cự lại cả.

— Nếu tôi dẹp được bọn ấy, phải chịu cho tôi 5 ngàn đồng, chú bằng lòng chăng?

— May lắm, nếu hai thầy dẹp được bọn ấy, thì ông chủ tôi sẽ chịu liền. Đoạn Hồng-Phúc dẫn hai tên Cao-man về hầm đặng ra mắt Hồng-giáp-Tự.

(Nguyên hai tên Cao-man nầy một người tên là Bồm-Song và một người tên là Thạch-Phước. Ngày xưa cả hai có lên võ-đài ở Quảng-Nghĩa. Bồm-Song dùng ngãi gông bị ông Trần ở Du đánh hộc máu, còn Thạch Phước thì bị Lê-quả-Nghĩa đánh nhào. Cả hai đều ghi nhớ mối thù dắc nhau qua Tàu ở Thượng-hải, học với một ông thầy dạy võ tàu tên là Lý-thiên-Noãn. Lý-thiên-Noãn chuyên nghề dạy võ, làm giàu rất lớn ở tỉnh Thượng-hải. Cả hai quyết học cho giỏi, nên học tới bốn năm, mới trở về Nam-kỳ. Hiện nay chúng nó muốn lập một cái võ-đài, song chưa có tiền lập đặng. Một hôm Bồm-Song nói với Thạch-Phước rằng: « Nhơn rảnh việc, anh em ta lên Bến-sút săn chơi một bữa, sau do coi có chỗ nào ở được thì ta sẽ liệu » Cả hai tính xong đồng dắc nhau đi)

Nhắc lại Kiều-lão sực nhớ đến Bạch-Huê, hỏi ra thì chẳng ai biết nàng đi đâu cả. Ông nói quyết rằng nàng đã qua hang Hồng-giáp Tự. Ai nấy nghe đều biến sắc. Rồi ông hối Huỳnh-phụng-Tiên và Túy-Nga bắt ngựa theo ông đi qua hang của Giáp-Tự mà cứu cấp.

Cùng nhau đi đến chơn núi, thì vừa lúc Hồng-Phúc đem Bồm-Song và Thạch-Phước vào hang. Cả ba rất mừng, liền lom theo sau, khi vào đến hầm thì thấy Bạch-Huê và Mỹ-Châu đã rớt roi.

Nhắc lại Bồm-Song và Thạch-Phước thấy hai nàng đã rớt roi, thì đưa roi sắt muốn đánh tiếp cho chết, song vừa giá roi, thì nhìn thấy hai nàng sắc nước hương trời, thì cả hai đều động lòng không nỡ, nên đứng ngó trân hai nàng.

Bạch-Huê và Mỹ-Châu cũng ngó lại. Một đàng nhìn vì sắc, một đàng xem dạng tranh ngọn roi. Thạch-Phước nói tiếng Quảng-đông với Bồm-Song rằng: « Hai con nầy rất ngộ, vậy hai ta phải bắt sống nó. » Nàng Bạch-Huê biết tiếng Quảng-đông rất giỏi. Nàng nghe mấy lời thì nạt lại rằng: « Loài bắc-tử, chớ có nhiều lời. Ta lại chịu thua bọn bây hay sao? »

Bồm-Song và Thạch-Phước nghe Bạch Huê biết nói tiếng Quảng-đông thì kinh ngạc. Bồm-Song nạt lại rằng: « Mi là con gái mà rất nghề chi. Nếu ta không ưng tình thì ban cho một đứa một roi rồi hồn về âm-phủ. » Bạch-Huê cả giận nói: « Ta chẳng sợ bắc-tử mi chớ có nhiều lời! »

Bồm-Song cả giận huơi roi đánh ngang hông Bạch-Huê một ngọn « Nam-ẩun », Bạch-Huê biến pháp tránh khỏi, rồi nhập nội, sẵn có một cái ghế bồn chơn, nàng chụp lấy đánh trúng con mắt phía tả của Bồm-Song té nhào. Nàng đánh vừa rồi, bỗng nghe la rằng: « Chao ôi! chắc tôi phải chết! » Nàng dòm lại thấy Thạch-Phước đánh tới một roi, mà Mỹ-Châu không biết đường nào tránh.

(Còn nữa)

ESSENCE
—
LOTION
—
POUDRE
—
SAVON
—
BRILLANTINE

TỐT
THƯỢNG
HẠNG

ADOREÏS

Gellé Frères Paris

NẦY THUỐC CHỨ DANH
CHỮA BỆNH
ĐAU-LƯNG

THUỐC VIÊN FOSTER chữa khỏi bệnh đau lưng do thận sinh ra. Lại cũng là thuốc thần diệu nhất để chữa bệnh thấp, bệnh-đau-ngang-thắt-lưng, bệnh nhức-xương, bệnh sưng-mắt-cá. Lại còn khi nước tiểu đục, hay vàng, hay nếu có chất vôi, thì nên dùng ngay THUỐC VIÊN FOSTER. Ai cảng dùng THUỐC VIÊN FOSTER thì không những bệnh sẽ khoi hẳn, mà mình lại thấy cháng-kiện, nhẹ-nhàng để làm việc. Các bà khi sẽ bóng, huyết mạch không điều hay ngây ngất, mỗi năm nên sơi vai lần THUỐC VIÊN FOSTER.

Một Hộp 8fr.50 **PILULES FOSTER** Hai Hộp 14fr.85
CHỮA THẬN VÀ BÀNG QUANG

Bán tại các hàng bào chế tây và c… …na tại nhà H. BINAC. Phcien, số 28 Phố Ferdinand, PARIS.

GÂY MỒN
Thuốc SIROP de DESCHIENS có huyết bò

CHỪNG NÀO ĐỨA TRẺ ĐÃ LỚN LÊN
MÀ SỮA KHÔNG ĐỦ CHO NÓ DÙNG
THÌ PHẢI CHO NÓ ĂN BỘT SỮA

NESTLE

HIỆU
CON-CHIM
là một thứ vật thực lành, bổ và dễ tiêu hóa

Hãng NESTLE số 35 đường Mac-Mahon có sách dạy nuôi dưỡng con nít bằng chữ quốc-ngữ của bác-sĩ Vidal, quí Bà quí Cô muốn dùng xin hỏi tại hãng sẽ gởi tặng.

SANTAL MIDY

PHẢI COI CHỪNG ĐỒ GIẢ MẠO
HÃY NÀI CÁI KÝ TÊN : MIDY

SANTAL MIDY
(Săn-tan Mi-dy)

Thuốc nầy hiền và tinh hảo để trị bịnh *đau lậu*, mới củ gì đều thần hiệu. (không có dùng thứ Copahu và không cần thục).
Mỗi hoàn bọc đều có đóng hiệu MIDY.

Buôn bán lớn số, 8, Đường Vivienne, Paris.
Trong mấy nhà Thuốc.

Thuốc mới bài, uống vào lỗ miệng, trị
BINH TIÊM LA
Uống thế khỏi chích thuốc

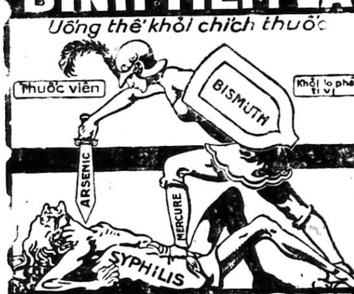

SIGMARGYL
Laboratoire Chimiothérapique, 2 Place du Théâtre Français PARIS, et toutes Pharmacies.
à Saigon: L. SALREAU, Pharmacie Normale, J. MUS, Pharmacie Centrale

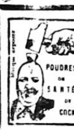

TÌ-VỊ ĐƯỢC LÀNH MẠNH
NHỜ THUỐC BỘT
CỦA ÔNG TẤN-SĨ Y-KHOA
POUDRES DE COCK

Quí ông, quí bà biếng ăn biếng uống, tiêu hóa chậm trễ khó nhọc, nặng bụng hay là ngan tức, sau khi ăn cơm rồi chăng? Quí ông, quí bà hay ợ chua xót, nhứt đầu chống mặt, hay ngáp ngủ gục, khi mới ăn rồi: lưỡi đóng trắng hơi thở hôi thúi (hôi miệng), sình bụng không?

Quí ông, quí bà ăn uống không tiêu, bất bơn dạ, buồn mửa, khi thì tháo dạ khi thì bón không? Có đau mỏ ác đau bụng, có mỏi mệt nhọc, thở tào hển, ban đêm tức tưởi, chiêm bao ngủ không được chăng?

Phải nhớ trong trí rằng: thuốc bột **Poudres de Cock** làm cho quí ông, quí bà hết sự đau đớn ấy và các chứng bịnh nó làm cho quí ông quí bà chịu nhọc cả đời, vì thuốc bột POUDRES DE COCK làm cho tì vị bươn lại như củ rất mau. Uống thuốc bột POUDRES DE COCK ăn cơm ngon, vật thực nào nó tiêu hóa cũng dễ, ngủ tạng lục phủ tim đầu, óc, gan, thận, phế phủ được thông đong, tinh thần tráng kiện mạnh mẽ, vui vẻ. Quí ông, quí bà ai ai Ừng đau tì vị, vậy thì uống thuốc bột POUDRES DE COCK vì nó để mà trị bịnh ấy.

Đồi thuốc bột POUDRES DE COCK đựng trong hộp thiết để bán trong các tiệm thuốc tốt và tại chỗ bào chế ở thành JEUMONT, Tỉnh Nord

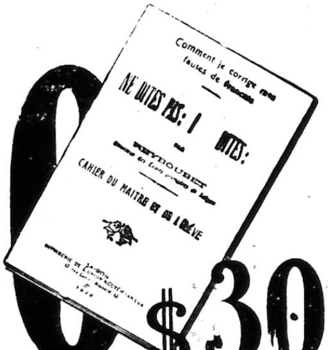

0$30

Có bán tại nhà In Union NGUYỄN-VĂN-CỦA
57, Rue Lucien Mossard : SAIGON

DẦU "CRÉSYL" THIỆT
và sự hiệu nhiệm chắc chắn đã thử theo cách bác học, có một mình dầu hiệu:
CRESYL-JEYES
ĐỂ TẨY TRỪ BỊNH OẠN — LÀM HẾT HƠI ĐỘC ĐỊA — HẾT MÙI HÔI HÁM
PHÒNG NGỪA BỊNH OẠN linh-nghiệm thiệt, những là bịnh … ta-thấp, ôn dịch thọ vật.
THIỆT HỮU ÍCH trong xứ thuộc địa, để dùng mà rửa rảy nhà cửa khỏi độc-địa, để rảy trong đồng bãi, đất bùn lầy cho khỏi độ quỉ
KHÔNG CÓ CHI LINH NGHIỆM BẰNG mà trừ các vật thú độc, trứng vo, muỗi, mòng, rệp chét, gián mối và nhện-nhện
Có một mình thứ dầu "CRÉSYL-JEYES" đặng trọn trừ hết hôi ham mà thôi.
HÃY CỨNG CỎI ĐỪNG … lấy bình nào không nhãn hiệu "CRÉSYL-JEYES"

Liêu trai chí dị

Tiếp theo

Chuyện Lục-áp-Quan

Triệu-Công là người ở Hồ-quảng, quận Võ-Lăng, khi ông hưu-trí về nhà, có một người thiếu-niên, xin vào ở coi việc bút trát. Ông cho kêu vào, thấy người hình-dung tú nhả, giống tướng họ -trò; hỏi thăm tên họ, thì người ấy nói tên mình là Lục-áp-Quan, ở không đòi tiền công.

Ông chịu cho ở, mà người ấy tánh tình khôn khéo, khác hơn bọn tớ thường, bất cầu là việc gì, hễ và động tay vào là vừa ý chủ, chẳng có việc gì là không hay không khéo hơn người.

Lại mỗi lần ông chủ đánh cờ với ai, hễ Lục ghé mắt vào, chỉ chừng một hai nước thì là thắng liền; vì vậy mà Triệu-Công lại càng yêu trọng chàng lắm.

Những bọn lều bộ trong nhà thấy Lục được lòng chủ như vậy, bèn xúm nhau điều chơi, bảo Lục phải làm tiệc mà đãi anh em. Lục nhứa chịu liền, nhơn hỏi anh em lều- huộc hết thảy là bao nhiêu người?

Nhằm lúc bạn-bè ở nơi biệt-nghiệp của Triệu-Công đều tụ về đó, cọng hết ước ba mươi ngoài người; bọn kia bèn tính góp hết cho đông, đặng làm khó cho Lục chơi. Lục bèn nói rằng: «Dễ lắm, ngặt vì số người thì đông quá, mà bất cập như vậy, dọn sao cho kịp; vậy phải đến tiệm thì tiện hơn.» Bèn mời hết anh em đến một cái tiệm kia ở dựa bên đường.

Vào ngồi yên rồi, vừa mới rót rượu ra, bỗng nghe người trong tiệm dưa ay lên mà nói rằng: «Các ông khoan uống rượu đã xin để cho tôi hỏi một lời, chẳng hay hôm nay ông nào làm chủ cái tiệc nầy, thì tôi xin ông ấy phải bỏ tiền ra trước mà làm tin, rồi sẽ mặc tình tự do ăn uống nếu không làm vậy, thì sau khi mấy ông ăn uống no say rồi, mạnh ai nấy đi, chừng ấy tôi mới biết ai mà đòi?»

Ai nấy đều chăm chỉ cứ ngó Lục ap-Quan, Lục-áp-Quan bèn cười lớn lên rằng: «Mấy anh tưởng tôi không có tiền hay sao? Tôi có tiền mà.» Bèn đứng dậy thò tay vào chậu bột mì, móc mọ cục bột ướt, độ bằng cườm tay, vo nho nhỏ quăng ra trên bàn, hễ quăng ra cục nào thì cục ấy đều thành ra con chuột cả; trong giây phút chuột bò dầy trên bàn Ap-Quan chụp bắt một con, xé cái bụng no ra, được mọ chỉ bạc, bắt con nào xé ra cũng đều có bạc cả; bắt một lát hết chuột thì bạc để dầy trước mặt, bèn nói với ai nấy rằng: «Đó, bấy nhiêu đó, không đủ cho chúng ta ăn nữa sao?» Ai nấy đều lấy làm lạ, song cũng cứ việc ăn uống với nhau.

Khi ăn uống xong rồi, chủ tiệm ra tính tiền, cọng hết hơn ba lượng ngoài, bèn cân đống bạc của Ap-Quan đã để sẵn trên bàn, thì vừa đúng với số tiền ăn uống không dư không thiếu; bọn tiểu-bộc tính về bẩm bạch việc lạ ấy cho Triệu-Công hay, bèn hỏi mượn một coi đem về cho ông chủ-nhân coi.

Khi về bẩm bạch vừa xong, Triệu-Công bảo lấy bạc ra coi, thì te ra bạc đã mất la tự bao giờ rồi. Bèn trở lại hỏi người chủ tiệm, thì những bạc đã trả cho tiệm khi nãy đã hóa ra tại-lê hết thảy; liền trở về bẩm lại với Triệu-Công. Triệu-Công cật hỏi Ap-Quan tại chỗ, nói rằng: «Những bọn anh em họ nài buộc tôi phải đãi họ ăn uống, mà tôi thì trong túi không tiền lại nhơn vì lúc nhỏ tôi có học cái nghề mọn ấy, nên nay tôi mới làm thử mà chơi...»

Bọn tiểu-bọc lại đó mà trả tiệm. Ap-Quan nói: «Tôi không phải gạt họ cho có rượu thịt mà ăn uống đâu, nơi làng kia trong đồng ruộng lúa mạch, nầy xôi nó lên mà sang mót lại cũng được vài học lúa mạch, lấy đó mà trả tiền tiệc rượu cho tiệm cũng còn có dư.» Bèn đốc một it người đi tới chỗ ấy, thì người cấu lúa mạch ấy làm xong, vừa mới đem lúa về nhà. Bèn dắc nhau rết tới dám ruộng, thì thấy lúa mót bao giờ đã dồ đống tại đó được hơn vài ba học; vì do mà chúng lại càng thêm lấy làm lạ cho Lục-áp-Quan.

Bữa kia Triệu-Công đến nhà một người bạn hữu mà ăn tiệc, thấy trong nhà người ấy có một chậu lan tốt lắm, ông-a lấy làm tâm; về nhà cứ trầm trồ khen ngợi chậu lan ấy hoài. Ap-Quan thấy vậy thì nói rằng: «Nếu chủ mà thích giống lan ấy thì có gì khó mà muốn không được.»

Triệu-Công nghe nói cũng chẳng lấy làm tin, ai ngờ qua bữa sau, trời vừa sáng ra, ông ta bước vào Tao-trai, xảy nghe có mùi thơm ngào ngạt, dòm lại thì thấy có một chậu lan bông lá nhiều ít gì cũng đều giống y như chậu lan của mình đã thấy, bèn nghi cho chàng ăn cắp của người ta, nên cứ coi đi coi lại hoài.

Lục-áp-Quan nói: «Nhà tôi trồng no chẳng biết trăm ngàn gì mà kể, há tất phải đi ăn cắp của người ta mà làm gì.»

Triệu-Công cũng không tin, tình cờ người bạn của ông vừa đến; thấy chậu lan ấy thì thất kinh mà nói: «Sao mà giống y như chậu lan bên tôi vậy kìa.»

Triệu Công nói: «Tôi vừa mới mua, song cũng chẳng biết ở đâu đem đến, nhưng trong lúc anh ra đi, thì chậu lan của anh có còn hay không?»

Người bạn-hữu ấy nói: «Tôi không có vào Tao-trai, cho nên không biết có còn hay không; mà không lẽ ai lại đem đến đây lẹ vậy.» Triệu-Công lại ngó Ap-Quan, Ap-Quan bèn nói rằng: «Có khó gì mà không phân biện được, lan bên nhà ông cái chậu đã bể, có và một miếng; còn cái chậu lan nầy thì không có vá, kẻo chi mà không biết.» Ai nấy nghiệm coi, thiệt quả như vậy, rồi mới tin chàng.

Một đêm kia, Ap-Quan bèn nói với Triệu-Công rằng: «Hôm nọ tôi nói nhà tôi trồng hoa nhiều lắm, ai ai cũng nghi cho tôi nói láo, nay có trăng tỏ rạng, xin chủ nhân hãy dời gót ngọc đến xem một phen chơi cho biết; nhưng mà, mấy người tớ kia đều chẳng nên cho theo, duy có A-Áp thì vô hại.» (*A-áp là đồng-bộc của Triệu-Công*)

Triệu công bèn nghe theo lời thỉnh, vừa mới bước ra đường, thì đã có 4 người khiêng kệu đến chực sẵn dựa bên mé đường.

(Còn nữa.)